

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1931* /UBND-TP

Hà Đông, ngày *25* tháng 6 năm 2021

V/v tiếp tục hưởng ứng cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn quận Hà Đông.

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ quận và các tổ chức chính trị - xã hội quận;
- Các Ban xây dựng Đảng;
- Các phòng, ban, đơn vị quận;
- UBND các phường.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 24/3/2021 của UBND Thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND quận Hà Đông về tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19”; Quyết định số 01/QĐ-BTC ngày 08/6/2021 của Ban Tổ chức Cuộc thi về việc ban hành Thẻ lệ Cuộc thi và Công văn số 1839/UBND-NC ngày 14/6/2021 của UBND Thành phố về việc phát động, triển khai Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội. Cuộc thi được tổ chức theo hình thức thi trực tuyến tại địa chỉ website <https://timhieuphapluatpccovid-19.hanoi.gov.vn> và được kết nối trên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố; Trang thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật Thành phố <https://pbgdpl.hanoi.gov.vn>; Báo Kinh tế và Đô thị.

Thời gian tham gia dự thi trên hệ thống website của Cuộc thi bắt đầu từ ngày **20/6/2021** và kết thúc vào **24h00 ngày 01/8/2021**.

Để việc triển khai Cuộc thi được kịp thời, đảm bảo hiệu quả, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và người dân trên địa bàn quận từ đủ 12 tuổi trở lên tham dự thi, UBND quận đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam quận và các tổ chức chính trị - xã hội; các ban xây dựng Đảng; các phòng, ban, đơn vị quận; UBND các phường triển khai một số nội dung sau:

1. Căn cứ Kế hoạch tổ chức Cuộc thi của UBND Thành phố và UBND quận, ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai và phát động Cuộc thi tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, trường học, nhà máy, xí nghiệp, công ty, UBND các phường trực thuộc địa phương.

2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về Cuộc thi gồm: Kế hoạch, Thể lệ Cuộc thi, Cách thức tham gia dự thi, Bộ Câu hỏi, các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch COVID-19, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, thông điệp “5K”, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến dịch COVID-19,... đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn. Đăng tải Thể lệ Cuộc thi trên Trang/Cổng thông tin điện tử của đơn vị, địa phương.

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương có các hình thức phù hợp để tuyên truyền, vận động, động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tại đơn vị, địa phương tích cực tham gia Cuộc thi. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, nhà máy... tham gia dự thi.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về nội dung Cuộc thi trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở nhằm vận động Nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia Cuộc thi.

4. Căn cứ tình hình của đơn vị, địa phương tổ chức tổng kết Cuộc thi; tổng hợp, báo cáo đánh giá quá trình triển khai, công tác tuyên truyền về Cuộc thi và kết quả Cuộc thi tại địa phương (*Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Cuộc thi, công tác tuyên truyền Cuộc thi, đánh giá kết quả Cuộc thi và các kiến nghị, đề xuất*) gửi về UBND quận (qua Phòng Tư pháp quận) trước 17h00 ngày 18/8/2021.

Tài liệu liên quan đến Cuộc thi được đăng tải tại địa chỉ website Cuộc thi <https://timhieuphapluatpccovid-19.hanoi.gov.vn> và được kết nối trên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố; Trang thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật Thành phố <https://pbgdpl.hanoi.gov.vn>; Báo Kinh tế và Đô thị.

*** Lưu ý:** Nội dung thi gồm 2 phần: thi trắc nghiệm và thi tự luận.

- **Phần thi trắc nghiệm:** Gồm 20 câu được lựa chọn ngẫu nhiên trong Bộ Câu hỏi thi được thiết kế sẵn. Thời gian làm bài dự thi tối đa là 30 phút. Thời gian được tính từ lúc người dự thi bắt đầu thi cho đến khi bấm nút kết thúc nộp bài thi trắc nghiệm. Trong quá trình thi, người dự thi được tham gia thi thử trắc nghiệm nhiều lần và chỉ được nộp bài để tham gia thi trắc nghiệm chính thức 01 lần. Hết thời gian theo quy định, hệ thống tự động sẽ kết thúc bài thi của thí sinh. Phần mềm sẽ chấm điểm tự động. Mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm, trả lời sai hoặc không trả lời không bị trừ điểm. Điểm tối đa của bài thi là 20 điểm.

- **Phần thi tự luận:** Gồm 01 câu, tối đa 10 điểm. Người dự thi trả lời 01 câu hỏi tự luận theo đúng đối tượng dự thi bằng hình thức viết bài không quá 1.500 từ và nộp phần thi tự luận ngay sau khi hoàn thành bài thi trắc nghiệm. Trường hợp nộp sau thời gian thi trắc nghiệm thì điền lại đầy đủ thông tin để lấy kết quả thông

tin phần thi trắc nghiệm sau đó nộp bài thi tự luận nhưng phải nộp trước thời hạn 24h00 ngày 01/8/2021. Người dự thi có thể soạn thảo trực tiếp câu trả lời trên phần mềm cuộc thi hoặc đính kèm bài dự thi được chuẩn bị sẵn dưới hình thức file điện tử theo các định dạng sau: .doc, .docx.

UBND quận đề nghị các Ban xây dựng Đảng Quận, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận; yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị quận; Chủ tịch UBND các phường triển khai, phát động sâu rộng tới cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang, người lao động và nhân dân trên địa bàn tham gia Cuộc thi.

(Gửi kèm Quyết định số 01/QĐ-BTC ngày 08/6/2021 của Ban tổ chức cuộc thi về việc ban hành thể lệ cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19" trên địa bàn thành phố Hà Nội và Bộ câu hỏi cuộc thi)./. *HT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp TP;
- TT QU, HĐND, UBND quận;
- Cổng thông tin điện tử quận (đăng tin);
- Lưu: VT *HT*

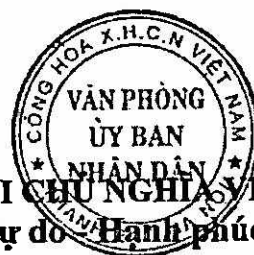
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hòa



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRỰC TUYẾN “TÌM HIỂU
PHÁP LUẬT TRONG PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thẻ lệ Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI TRỰC TUYẾN “TÌM HIỂU PHÁP LUẬT TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”

Căn cứ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 24/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội về tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1499/TTr-STP ngày 04 tháng 6 năm 2021.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội.

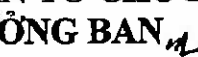

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị Thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi;
- VPUBTP: CVP, PCVP V.T.Anh, các phòng: NC, TKBT; 
- Lưu VT, NC_(T).

6225 - 11

TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN 


PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Lê Hồng Sơn

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRỰC TUYẾN “TÌM HIỂU
PHÁP LUẬT TRONG PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THẺ LỆ

Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Ban Tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội)

I. Đối tượng, nội dung, hình thức thi

1. Đối tượng:

Là công dân Việt Nam từ đủ 12 tuổi trở lên, hiện đang sinh sống và làm việc trên địa bàn thành phố Hà Nội trừ thành viên Ban tổ chức, Ban giám khảo, tổ giúp việc và những bộ phận cán bộ trực tiếp tham gia vào quá trình tổ chức Cuộc thi.

2. Nội dung thi:

- Nội dung thi gồm các quy định pháp luật liên quan trong phòng, chống dịch COVID-19: Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Khám, chữa bệnh, Luật Bảo hiểm y tế, Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019), văn bản pháp luật quy định về phòng, chống dịch COVID-19, quy định về xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến dịch COVID-19; các biện pháp về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, thông điệp “5K”,...

- Đề thi gồm 02 phần thi với 21 câu hỏi, cụ thể như sau:

+ *Phần thi trắc nghiệm*: gồm 20 câu, mỗi câu 01 điểm. Người dự thi trả lời các câu hỏi trắc nghiệm theo phần mềm bộ câu hỏi được thiết kế sẵn với thời gian tối đa là 30 phút. Phần thi trắc nghiệm được phần mềm chấm điểm tự động, kết quả phần thi được hiển thị ngay sau khi người dự thi hoàn thành phần thi gồm: Tổng điểm thi trắc nghiệm và thời gian hoàn thành phần thi.

+ *Phần thi tự luận*: Gồm 01 câu, tối đa 10 điểm. Người dự thi trả lời 01 câu hỏi tự luận bằng hình thức viết bài không quá 1.500 từ.

Thời gian gửi bài tự luận: Ngay sau khi hoàn thành phần thi trắc nghiệm và phần thi tự luận hoặc gửi phần dự thi tự luận sau nhưng phải trước thời hạn 24h00 ngày 01/8/2021 (Người dự thi có thể soạn thảo trực tiếp câu trả lời trên

phần mềm cuộc thi hoặc đính kèm bài dự thi được chuẩn bị sẵn dưới hình thức file điện tử theo các định dạng sau: .doc, .docx).

3. Hình thức thi:

- Cuộc thi được tổ chức dưới hình thức thi trực tuyến trên môi trường mạng internet.

- Người dự thi tham gia thi trực tuyến trên website của Cuộc thi: <https://timhieuphapluatpccovid-19.hanoi.gov.vn/> và được kết nối trên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố; Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố (<https://pbgdpl.hanoi.gov.vn/>), Báo Kinh tế và Đô thị.

- Thiết bị sử dụng: Máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh có kết nối internet.

- Cách thức đăng ký: Mỗi người dự thi chỉ được đăng ký duy nhất 01 tài khoản dự thi bằng tiếng Việt có dấu bảo đảm thông tin chính xác theo Giấy khai sinh hoặc theo chứng minh thư nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu. Các thông tin đăng ký cụ thể như sau:

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị cấp Thành phố: Họ và tên, giới tính, ngày-tháng-năm sinh, CMTND/ CCCD/hộ chiếu, đơn vị công tác, điện thoại.

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan quận, huyện, thị xã: Họ và tên, giới tính, ngày-tháng-năm sinh, CMTND/ CCCD/hộ chiếu, đơn vị công tác, điện thoại.

+ Đối với người dân: Họ và tên, giới tính, ngày-tháng-năm sinh, CMTND/CCCD/hộ chiếu, địa chỉ thường trú/ tạm trú, điện thoại.

+ Đối với học sinh các Trường trên địa bàn Thành phố: Họ và tên, giới tính, ngày-tháng-năm sinh, CMTND/CCCD/hộ chiếu, quận/huyện/thị xã, tên trường, điện thoại.

Lưu ý: *Đối với người dự thi dưới 18 tuổi chưa có căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc không có số điện thoại thì có thể điền số căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc số điện thoại của người thân của mình (ông, bà nội; ông, bà ngoại; bố, mẹ; anh, chị ruột).*

4. Cách thức thi

a) Đối với bài thi trắc nghiệm

Sau khi đăng nhập tài khoản, người dự thi trả lời bài thi trắc nghiệm gồm 20 câu được lựa chọn ngẫu nhiên trong Bộ Đề thi được thiết kế sẵn. Thời gian làm bài dự thi tối đa là 30 phút. Thời gian được tính từ lúc người dự thi bắt đầu thi cho đến khi bấm nút kết thúc nộp bài thi trắc nghiệm.

Trong quá trình thi, người dự thi được tham gia thi thử trắc nghiệm nhiều lần và chỉ được nộp bài để tham gia thi trắc nghiệm chính thức 01 lần.

Hết thời gian theo quy định, hệ thống tự động kết thúc bài thi của thí sinh.

Trong quá trình tham gia dự thi, trường hợp do lỗi kỹ thuật, thí sinh không làm được hết bài dự thi, thí sinh được đăng ký lại để tham gia dự thi.

b) Đối với bài thi tự luận

Bài viết không quá 1.500 từ và nộp phần thi tự luận ngay sau khi hoàn thành bài thi trắc nghiệm. Trường hợp nộp sau thời gian thi trắc nghiệm thì điền lại đầy đủ thông tin để lấy kết quả thông tin phần thi trắc nghiệm sau đó nộp bài thi tự luận nhưng phải nộp trước thời hạn 24h00 ngày 01/8/2021.

II. Thời gian tham gia Cuộc thi

Thời gian tham gia dự thi trên hệ thống website của Cuộc thi tại địa chỉ <https://timhieuphapluatpccovid-19.hanoi.gov.vn/> bắt đầu từ ngày 20/6/2021.

- Thời điểm kết thúc nhận bài dự thi trên hệ thống website của Cuộc thi tại địa chỉ <https://timhieuphapluatpccovid-19.hanoi.gov.vn/> 24h00 ngày 01/8/2021.

- Tùy tình hình thực tế, Ban Tổ chức cuộc thi có thể gia hạn thời gian tham gia cuộc thi.

III. Bài thi không hợp lệ

Bài dự thi mà thí sinh đăng ký tài khoản không đúng với nội dung thông tin cá nhân hoặc sử dụng các hình thức can thiệp trái phép hệ thống phần mềm trong quá trình dự thi.

Bài thi có phần thi tự luận quá 1.500 từ, photocopy, sao chép của bài dự thi khác, bài dự thi giống nhau, sử dụng tiếng nước ngoài, nộp quá hạn so với quy định, làm bài không đúng đối tượng.

Lưu ý: Đối với người tham gia dự thi cố ý chia sẻ thông tin của người khác để dự thi, nhờ người khác thi hộ hoặc thi hộ người khác, có hành vi vi phạm về đạo đức, thuần phong, mỹ tục làm ảnh hưởng đến tính nghiêm túc, công bằng, khách quan và an toàn của Cuộc thi thì không được công nhận kết quả thi.

IV. Cách thức chấm thi

1. Chấm thi vòng sơ loại: Ban Giám khảo cuộc thi Thành phố, quận, huyện, thị xã triển khai chấm sơ khảo bằng hình thức lựa chọn 1.000 bài dự thi hợp lệ có điểm phần thi trắc nghiệm cao nhất, có tham gia bài thi tự luận để chấm phần thi tự luận, gồm 700 bài dự thi đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên và 300 bài dự thi đối với người dưới 18 tuổi. Nếu có nhiều bài thi cùng đạt điểm cao thì xét tiếp tiêu chí thời gian hoàn thành nhanh nhất phần thi trắc nghiệm, có tham gia bài thi tự luận để chọn đủ 1.000 bài thi.

- Ban Giám khảo cuộc thi Thành phố chấm sơ loại đối với các bài dự thi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các sở, ban,

[CHỖ CHẤM THỦ]

ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị thành phố Hà Nội; lựa chọn 200 bài dự thi có điểm cao nhất để chấm vòng chung khảo.

- Ban Giám khảo các quận, huyện, thị xã lựa chọn 100 bài dự thi có điểm cao nhất gồm 70 bài dự thi của người từ đủ 18 tuổi trở lên và 30 bài dự thi của người dưới 18 tuổi gửi về Ban Tổ chức Thành phố qua Sở Tư pháp- cơ quan Thường trực Cuộc thi trước 15h00 ngày 15/8/2021 để chấm vòng chung khảo.

2. Chấm thi vòng chung khảo: Ban Giám khảo cuộc thi cấp Thành phố chấm chung khảo đối với 3.200 bài dự thi (200 bài dự thi khối cơ quan Thành phố và 3000 bài thi khối các quận, huyện, thị xã) theo quy chế và thang, bảng điểm do Ban Tổ chức ban hành; tham mưu trình Ban Tổ chức Thành phố xem xét, trao giải.

3. Điểm thi và phương pháp tính điểm:

a) Điểm thi: Tổng điểm tối đa của bài thi là 30 điểm, trong đó:

- Phần thi trắc nghiệm: 20 điểm (gồm 20 câu, mỗi câu 01 điểm).

- Phần thi tự luận: 10 điểm.

b) Phương pháp tính điểm

- Phần thi trắc nghiệm được phần mềm chấm điểm tự động, kết quả phần thi trắc nghiệm được hiển thị ngay sau khi người dự thi hoàn thành phần thi.

- Phần thi Tự luận được chấm chéo bởi 02 giám khảo theo thang, bảng điểm do Ban Tổ chức ban hành. Trong trường hợp điểm của 2 Giám khảo chấm 01 bài thi chênh lệch nhau từ 03 điểm trở lên thì Trưởng Ban Giám khảo phân công thêm Giám khảo khác chấm điểm lại đối với bài dự thi đó. Điểm của bài thi tự luận là điểm trung bình của các Giám khảo chấm bài thi đó.

- Điểm của bài thi là tổng điểm của 2 phần thi trắc nghiệm và tự luận.

4. Xếp hạng bài thi

- Việc xếp hạng bài thi dựa trên tổng số điểm cao nhất.

- Trường hợp bài thi có cùng điểm số, thì xét tiêu chí thời gian bài thi trắc nghiệm nhanh nhất.

- Việc xếp hạng bài thi sẽ được thực hiện phân chia theo nhóm đối tượng: người tham gia dự thi từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi; từ đủ 18 tuổi trở lên, được sắp xếp theo cấp thành phố; khối sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố; quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn.

5. Quy định đối với Ban Giám khảo:

Bảo đảm chấm thi khách quan, trung thực, công bằng, đúng bảng chấm điểm. Sau khi chấm thi vòng chung khảo, Ban Giám khảo tổng hợp đánh giá kết quả chấm thi, báo cáo Ban Tổ chức phân định giải (bao gồm giải tập thể, giải cá nhân).

V. Kinh phí tổ chức cuộc thi: Từ nguồn kinh phí của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố năm 2021 và nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố.

VI. Cơ cấu giải thưởng:

1. Cấp Thành phố

Các cá nhân, tập thể đạt giải thưởng được trao giấy Chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi cấp Thành phố và phần thưởng.

a) Giải tập thể: Dành cho các cơ quan, tổ chức, địa phương có số người tham gia cao nhất, có hình thức tổ chức tốt việc tuyên truyền về Cuộc thi gồm:

- 03 giải nhất, mỗi giải: 10.000.000 đồng
- 07 giải nhì, mỗi giải: 7.000.000 đồng
- 10 giải ba, mỗi giải: 5.000.000 đồng

b) Giải cá nhân: gồm:

* Đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi

- 01 giải nhất, mỗi giải: 6.000.000 đồng
- 02 giải nhì, mỗi giải: 3.000.000 đồng
- 05 giải ba, mỗi giải: 2.000.000 đồng
- 10 giải khuyến khích, mỗi giải: 1.000.000 đồng

* Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên

- 02 giải nhất, mỗi giải: 6.000.000 đồng
- 05 giải nhì, mỗi giải: 3.000.000 đồng
- 15 giải ba, mỗi giải: 2.000.000 đồng
- 25 giải khuyến khích, mỗi giải: 1.000.000 đồng

Mức giải thưởng của Cuộc thi còn có thể điều chỉnh tăng từ nguồn xã hội hóa (nếu có).

2. Cấp huyện

Ban Tổ chức Cuộc thi quận, huyện, thị xã tổ chức tổng kết, trao giải thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc tại địa phương mình.

VII. Các nội dung liên quan đến Tổng kết và trao giải:

- Lễ tổng kết và trao giải cấp Thành phố: Dự kiến từ ngày 01 đến ngày 15 tháng 10 năm 2021.

- Trường hợp người dự thi không tới nhận giải, Ban Tổ chức cấp Thành phố sẽ gửi giấy chứng nhận và tiền thưởng qua đường bưu điện theo địa chỉ ghi trên bài dự thi.



- Thông tin chi tiết về cuộc thi được đăng tải tại website <https://timhieuphapluatpccovid-19.hanoi.gov.vn/>, Trang thông tin điện tử của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Thành phố (<https://pbgdpl.hanoi.gov.vn/>), Báo Kinh tế và Đô thị.

Trong quá trình triển khai Cuộc Thi, Ban Tổ chức Thành phố có quyền điều chỉnh những vấn đề phát sinh.

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi để được giải đáp, hỗ trợ./.

BỘ CÂU HỎI
Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 254 /QĐ-BTC ngày 10/6/2021 của Ban Tổ chức Cuộc thi)

Phần I. Câu hỏi phần thi trắc nghiệm

Người dự thi lựa chọn phương án trả lời đúng trong các câu hỏi sau:

Câu 1. Tổ chức Y tế thế giới (WHO) công bố dịch bệnh COVID-19 là đại dịch toàn cầu từ thời điểm nào?

- a) Ngày 01/04/2020.
- b) Ngày 23/01/2020.
- c) Ngày 11/3/2020.
- d) Ngày 01/02/2020.

Câu 2. Theo Quyết định 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch bệnh COVID-19 tại Việt Nam, đường lây của dịch bệnh COVID-19 là đường nào?

- a) Lây truyền qua đường hô hấp từ người sang người.
- b) Lây truyền qua đường máu từ người sang người.
- c) Lây truyền qua đường tiêu hóa từ người sang người.
- d) Lây truyền qua đường hô hấp, đường máu và đường tiêu hóa từ người sang người.

Câu 3. Người mắc bệnh COVID-19 có triệu chứng lâm sàng nào dưới đây?

- a) Triệu chứng hay gặp là sốt, ho khan, mệt mỏi và đau cơ. Một số trường hợp đau họng, nghẹt mũi, chảy nước mũi, đau đầu, ho có đờm, nôn và tiêu chảy.
- b) Các biểu hiện nặng bao gồm: viêm phổi, viêm phổi nặng cần nhập viện...Tỷ vong xảy ra nhiều hơn ở người cao tuổi, người suy giảm miễn dịch và mắc các bệnh mãn tính.
- c) Một số trường hợp không có biểu hiện triệu chứng lâm sàng nào.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 4. Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm thì hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

- a) Che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.
- b) Cố ý khai báo, thông tin sai sự thật về bệnh truyền nhiễm.
- c) Không chấp hành các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 5. Những trường hợp nào sau đây phải thực hiện cách ly y tế để phòng, chống dịch bệnh COVID-19?

- a) Người mắc bệnh COVID-19, nghi ngờ mắc bệnh COVID-19.
- b) Người mang mầm bệnh COVID-19; Người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh COVID-19.
- c) Người nhập cảnh.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 6. Theo Công điện số 600/CP-BCĐ ngày 5/5/2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 thì người phải thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phải thực hiện cách ly trong thời gian bao nhiêu lâu?

- a) Cách ly 07 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn nghi ngờ truyền nhiễm.
- b) Cách ly 10 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn nghi ngờ truyền nhiễm.
- c) Cách ly 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn nghi ngờ truyền nhiễm.
- d) Ít nhất 21 ngày liên tục tại khu cách ly tập trung kể từ ngày vào khu cách ly hoặc tiếp xúc lần cuối với người nhiễm COVID-19 và tiếp tục thực hiện cách ly y tế tại nhà 7 ngày sau khi kết thúc cách ly tập trung và tiến hành lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 vào ngày thứ 7 (tính từ ngày kết thúc cách ly tập trung).

Câu 7. Đối tượng nào dưới đây phải thực hiện cách ly y tế tại nhà để phòng, chống dịch bệnh COVID-19?

- a) Người tiếp xúc với người tiếp xúc gần với trường hợp bệnh xác định COVID-19.
- b) Người nhập cảnh .
- c) Cùng nhóm: du lịch, công tác, vui chơi, buổi liên hoan, cuộc họp ... với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh COVID-19.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 8. Người cách ly y tế tại nhà để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phải tuân thủ những quy định nào dưới đây?

a) Không ra khỏi nơi ở, nơi lưu trú trong suốt thời gian cách ly.

b) Thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân, đeo khẩu trang, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn khác. Không dùng chung các đồ dùng vật dụng cá nhân: bát, đĩa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt...

c) Không ăn chung, không ngủ chung cùng với những người khác trong gia đình, nơi ở, nơi lưu trú.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 9. Thành viên trong hộ gia đình, nơi ở, nơi lưu trú phải thực hiện quy định nào dưới đây khi có người thực hiện cách ly y tế tại nhà để phòng, chống dịch bệnh COVID-19?

a) Hạn chế tiếp xúc với người được cách ly, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách tối thiểu 2 mét khi cần tiếp xúc.

b) Lau nền nhà, bề mặt dụng cụ, tay nắm cửa ở nơi ở, nơi lưu trú hàng ngày bằng các chất tẩy rửa thông thường hoặc dung dịch khử trùng.

c) Cung cấp xuất ăn riêng cho người được cách ly.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 10. Trong thời gian diễn ra dịch bệnh COVID-19, nếu bản thân có các dấu hiệu ho, sốt, đau họng, khó thở... học sinh cần làm gì?

a) Thông báo với cha mẹ, giáo viên chủ nhiệm.

b) Sử dụng riêng đồ dùng cá nhân như cốc uống nước, bát đĩa.

c) Thực hiện tốt thông điệp 5K của Bộ Y tế.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 11. Theo Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 27/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các biện pháp nào sau đây được áp dụng để phòng, chống dịch bệnh COVID-19?

a) Không tụ tập 10 người trở lên ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện.

b) Yêu cầu thực hiện khoảng cách tối thiểu 2 m giữa người với người tại các địa điểm công cộng.

c) Dừng tất cả các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí tại các địa điểm công cộng.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 12. Theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ, người dân phải thực hiện những nội dung nào sau đây?

a) Yêu cầu mọi người dân ở tại nhà, chỉ ra ngoài trong trường hợp thực sự cần thiết như mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cấp cứu.

b) Thực hiện nghiêm giữ khoảng cách tối thiểu 2m khi giao tiếp.

c) Không tập trung quá 2 người ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện và tại nơi công cộng.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 13. Chế phẩm nào trong số các chế phẩm sau đây có thể được dùng để khử khuẩn bề mặt để phòng tránh dịch bệnh COVID-19?

a) Chất tẩy rửa thông thường như chai xịt tẩy rửa đa năng dùng sẵn.

b) Pha dung dịch tẩy rửa bồn cầu gia dụng (chứa khoảng 5% sodium hypochlorite) theo tỷ lệ 10 ml dung dịch tẩy rửa với 1 lít nước.

c) Dung dịch chứa 0,05% clo hoạt tính sau khi pha hoặc Cồn 70%.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 14. Đối với dịch bệnh COVID-19 thì khoảng cách tiếp xúc nào sau đây được xác định là tiếp xúc gần?

a) Tiếp xúc ngoài vòng bán kính 2m với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh COVID-19.

b) Tiếp xúc trong vòng bán kính 2 m với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh COVID-19.

c) Tiếp xúc trong vòng bán kính 3 m với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh COVID-19;

d) Tiếp xúc trong vòng bán kính 4 m với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh COVID-19.

Câu 15. Người sống trong hộ gia đình phải thực hiện các biện pháp dự phòng cá nhân nào sau đây để phòng, chống dịch bệnh COVID-19?

a) Đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà.

b) Thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay.

c) Hạn chế ra khỏi nhà khi không cần thiết; hạn chế tụ tập đông người; không khạc, nhổ, vứt rác, khẩu trang bừa bãi; che miệng và mũi khi ho, hắt hơi.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 16. Để phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Tổ trưởng dân phố/Trưởng thôn có trách nhiệm nào sau đây?

a) Hướng dẫn, nhắc nhở người dân thực hiện các biện pháp dự phòng cá nhân và các biện pháp phòng, chống dịch tại hộ gia đình.

b) Yêu cầu chủ hộ gia đình thực hiện nghiêm việc khai báo tạm trú, tạm vắng khi có khách đến lưu trú.

c) Phối hợp với các cơ quan y tế, chính quyền cơ sở, công an sở tại triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh COVID-19; kiểm tra, theo dõi, giám sát những người phải cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú, những người có biểu hiện sốt, ho, khó thở trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người dân.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 17. Nội dung Thông điệp “5K” của Bộ Y tế trong phòng chống dịch bệnh COVID-19 là gì?

a) Khẩu trang - Khử khuẩn - Không tụ tập - Khai báo y tế - Khoảng cách.

b) Khẩu trang - Không ra khỏi nhà - Không tụ tập - Khai báo y tế - Khoảng cách.

c) Khẩu trang - Khử khuẩn - Không hút thuốc – Khai báo y tế - Khoảng cách.

d) Khẩu trang - Khử khuẩn – Không tụ tập – Không đến nơi đông người - Khoảng cách.

Câu 18. Hãy chọn phương án rửa tay đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế để phòng, chống dịch bệnh COVID-19?

a) Rửa tay nhiều lần trong ngày.

b) Rửa tay trước khi đeo khẩu trang và sau khi tháo khẩu trang.

c) Trước các bữa ăn; trước và sau khi chế biến thực phẩm.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 19. Trong Thông điệp 5K của Bộ Y tế về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, bạn sử dụng khẩu trang y tế khi nào?

a) Khi đi ra khỏi nhà.

b) Khi đi làm tại công sở.

c) Khi đi đến các cơ sở y tế; khu cách ly.

d) Khi đến siêu thị.

Câu 20. Ứng dụng BLUEZONE có thể cài đặt trên điện thoại thông minh để thực hiện nội dung nào sau đây?

- a) Sử dụng truy vết trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19.
- b) Khai báo y tế.
- c) Phản ánh thông tin về tình hình dịch bệnh COVID-19.
- d) Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 21. Việc khử khuẩn để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm những nội dung gì?

- a) Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn.
- b) Vệ sinh các bề mặt, vật dụng thường xuyên tiếp xúc.
- c) Giữ vệ sinh, lau rửa và để cửa nhà thông thoáng.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 22. Theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, chi phí khám và điều trị cho bệnh nhân mắc bệnh COVID-19 do ai chi trả?

- a) Do người bệnh chi trả.
- b) Do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả.
- c) Do người làm lây nhiễm chi trả.
- d) Do Nhà nước chi trả (miễn phí).

Câu 23. Người Việt Nam ở trong nước phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung theo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phải trả chi phí nào sau đây?

- a) Chi phí đưa đón từ cơ sở, địa điểm phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế tập trung.
- b) Chi phí xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2.
- c) Chi phí phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế tập trung (nước uống, khăn mặt, khẩu trang, dung dịch rửa tay, dung dịch sát khuẩn miệng, bàn chải đánh răng, xà phòng và các vật dụng thiết yếu, các chi phí khác) với tổng chi phí là 40.000 đồng/người/ngày.
- d) Chi phí tiền ăn 80.000 đồng/người/ngày.

Câu 24. Theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT của Bộ Y tế thì người đang thực hiện cách ly y tế tại nhà, người sinh sống trong cùng nhà phải thực hiện biện pháp phòng, chống dịch nào sau đây?

- a) Đeo khẩu trang y tế.

- b) Đeo khẩu trang vải.
- c) Không phải đeo khẩu trang.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 25. Theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT của Bộ Y tế thì việc đeo khẩu trang tại chung cư được thực hiện theo phương án nào sau đây?

- a) Tất cả cư dân phải đeo khẩu trang khi ra khỏi căn hộ của gia đình.
- b) Khách khi đến thăm, rời khỏi và làm việc phải đeo khẩu trang ở không gian bên ngoài căn hộ của gia đình.
- c) Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động trong chung cư phải đeo khẩu trang trong suốt thời gian làm việc.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 26. Theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT của Bộ Y tế thì việc đeo khẩu trang tại trường học được thực hiện theo phương án nào sau đây?

- a) Người đưa đón trẻ (cha, mẹ, người giám hộ) phải đeo khẩu trang cho mình và cho trẻ khi đưa trẻ đến trường, khi đón trẻ về. Giáo viên, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại trường phải đeo khẩu trang khi đi đến trường, khi ra về, khi tiếp xúc với khách đến thăm và làm việc, tiếp xúc với người đưa đón trẻ.
- b) Người đưa đón học sinh (cha, mẹ, người giám hộ) phải đeo khẩu trang cho mình khi đưa học sinh đến trường, khi đón học sinh về và nhắc nhở học sinh phải đeo khẩu trang. Học sinh phải đeo khẩu trang trong khi đi đến trường và khi ra về. Giáo viên, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại trường phải đeo khẩu trang khi đi đến trường, khi ra về, khi tiếp xúc với khách đến thăm và làm việc, tiếp xúc với người đưa đón học sinh.
- c) Học sinh, sinh viên, học viên phải đeo khẩu trang khi đến trường, khi ra về và khi tiếp xúc với khách đến thăm, làm việc. Giáo viên, giảng viên, nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại trường phải đeo khẩu trang khi đi đến trường, khi ra về và khi tiếp xúc với khách đến thăm, làm việc.
- d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 27. Theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT của Bộ Y tế thì việc đeo khẩu trang tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ, trên phương tiện giao thông công cộng và đối với người điều khiển phương tiện giao hàng hóa được thực hiện theo phương án nào dưới đây?

- a) Hành khách khi đến, rời khỏi và trong suốt quá trình chờ đợi, làm thủ tục tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ và trên các phương tiện giao thông công cộng phải đeo khẩu trang.

b) Người điều khiển phương tiện và người phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng phải đeo khẩu trang trong suốt quá trình làm việc.

c) Người điều khiển phương tiện giao hàng hóa phải đeo khẩu trang khi tiếp xúc với khách hàng. Nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi đến, rời khỏi và trong suốt thời gian làm việc tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ phải đeo khẩu trang.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 28. Theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT của Bộ Y tế thì việc đeo khẩu trang tại trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch thực hiện theo phương án nào sau đây?

a) Khách hàng khi đến trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch phải đeo khẩu trang.

b) Khách hàng khi rời khỏi trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch phải đeo khẩu trang.

c) Khách hàng trong suốt thời gian ở trung tâm thương mại, siêu thị, nơi giao dịch phải đeo khẩu trang.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 29. Theo Quyết định số 1053/QĐ-BYT của Bộ Y tế thì việc đeo khẩu trang tại chợ đầu mối, chợ dân sinh, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu (bán hàng, sửa chữa,...) thực hiện theo phương án nào sau đây?

a) Người mua hàng khi đến mua bán tại chợ, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu phải đeo khẩu trang.

b) Người mua hàng khi rời khỏi chợ, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu phải đeo khẩu trang.

c) Người mua hàng trong lúc mua bán tại chợ, cửa hàng cung cấp các dịch vụ thiết yếu phải đeo khẩu trang.

d) Tất cả các phương án đều đúng.

Câu 30. Cá nhân có hành vi vi phạm quy định về mai táng, hỏa táng nào dưới đây bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng?

a) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quy định của pháp luật về vệ sinh trong quán ướp, khâu liệm, vận chuyển, bảo quản thi hài, hài cốt của người chết do mắc các bệnh COVID-19.

b) Không xử lý thi hài của người chết do mắc bệnh COVID-19.

c) Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về mai táng theo hình thức mộ tập thể.

d) Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 31. Người trốn khỏi nơi cách ly hoặc không tuân thủ quy định về cách ly hoặc từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền tối đa là bao nhiêu?

a) 15 triệu đồng.

b) 20 triệu đồng.

c) 25 triệu đồng.

d) 30 triệu đồng.

Câu 32. Để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thì người không đeo khẩu trang nơi công cộng bị xử phạt hành chính với mức tiền phạt tối đa là bao nhiêu?

a) 1 triệu đồng.

b) 2 triệu đồng.

c) 3 triệu đồng.

d) 4 triệu đồng.

Câu 33. Người không giữ khoảng cách theo quy định khi tiếp xúc để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 bị xử phạt hành chính với mức tiền phạt tối đa là bao nhiêu?

a) 1 triệu đồng.

b) 2 triệu đồng.

c) 3 triệu đồng.

d) 4 triệu đồng.

Câu 34. Người che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời hiện trạng bệnh COVID-19 của bản thân hoặc của người khác mắc bệnh COVID-19 bị xử phạt hành chính với mức tiền phạt tối đa là bao nhiêu?

a) 15 triệu đồng.

b) 20 triệu đồng.

c) 25 triệu đồng.

d) 30 triệu đồng.

Câu 35. Cá nhân không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền dịch bệnh COVID-19 tại vùng có dịch bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền tối đa là bao nhiêu?

- a) 15 triệu đồng.
- b) 20 triệu đồng.
- c) 25 triệu đồng.
- d) 30 triệu đồng.

Câu 36. Cá nhân không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền tối đa là bao nhiêu?

- a) 15 triệu đồng.
- b) 20 triệu đồng.
- c) 25 triệu đồng.
- d) 30 triệu đồng.

Câu 37. Người không thực hiện quyết định kiểm tra, giám sát, xử lý y tế trước khi ra vào vùng có dịch bệnh COVID-19 bị xử phạt hành chính với mức tiền phạt tối đa là bao nhiêu?

- a) 25 triệu đồng.
- b) 30 triệu đồng.
- c) 40 triệu đồng.
- d) 50 triệu đồng.

Câu 38. Người nhập cảnh, xuất cảnh trái phép bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền tối đa là bao nhiêu?

- a) 10 triệu đồng;
- b) 15 triệu đồng;
- c) 20 triệu đồng;
- d) 25 triệu đồng.

Câu 39. Người đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh COVID-19 bị xử phạt hành chính với mức phạt tiền tối đa là bao nhiêu?

- a) 10 triệu đồng.

- b) 15 triệu đồng.
- c) 20 triệu đồng.
- d) 25 triệu đồng.

Câu 40. Người trốn khỏi nơi cách ly hoặc không tuân thủ quy định về cách ly hoặc từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 mà gây lây truyền dịch bệnh cho người khác thuộc trường hợp vi phạm Tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm cho người theo Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tù tối đa bao nhiêu năm?

- a) 8 năm tù.
- b) 10 năm tù.
- c) 12 năm tù.
- d) 15 năm tù.

Câu 41. Người trốn khỏi khu vực cách ly, khu vực phong tỏa hoặc không tuân thủ quy định về cách ly hoặc từ chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly hoặc không khai báo y tế, khai báo không đầy đủ hoặc khai báo gian dối mà làm gây thiệt hại từ 100.000.000 đồng trở lên do phát sinh chi phí phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thuộc trường hợp vi phạm về Tội vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người theo quy định tại Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tù tối đa bao nhiêu năm?

- a) 10 năm tù.
- b) 12 năm tù.
- c) 14 năm tù.
- d) 15 năm tù.

Câu 42. Người không khai báo y tế, khai báo không đầy đủ hoặc khai báo gian dối gây lây truyền dịch bệnh COVID-19 cho người khác thuộc trường hợp vi phạm Tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm cho người theo Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tù tối đa bao nhiêu năm?

- a) 6 năm tù.
- b) 8 năm tù.
- c) 10 năm tù.
- d) 12 năm tù.

Câu 43. Người có hành vi lợi dụng sự khan hiếm hoặc tạo sự khan hiếm giả tạo trong tình hình dịch bệnh COVID-19 để mua vét hàng hóa đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố là mặt hàng bình ổn giá hoặc hàng hóa được Nhà nước định giá nhằm bán lại để thu lợi bất chính bị xử lý về Tội đầu cơ theo quy định tại Điều 196 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tù tối đa bao nhiêu năm?

- a) 11 năm tù.
- b) 13 năm tù.
- c) 15 năm tù.
- d) 17 năm tù.

Câu 44. Người có trách nhiệm trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 nhưng không triển khai hoặc triển khai không kịp thời, không đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định gây hậu quả nghiêm trọng bị xử lý về Tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tù tối đa bao nhiêu năm?

- a) 8 năm tù.
- b) 10 năm tù.
- c) 12 năm tù.
- d) 14 năm tù.

Câu 45. Theo quy định khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về Tội tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép thì người nào vì vụ lợi mà tổ chức hoặc môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép thì bị phạt tù theo mức nào dưới đây?

- a) Từ 1 năm đến 5 năm
- b) Từ 1 năm đến 3 năm
- c) Từ 2 năm đến 3 năm
- d) Từ 2 năm đến 7 năm

Câu 46. Người có hành vi đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh COVID-19, gây dư luận xấu sẽ bị xử lý về Tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông theo quy định tại Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tối đa bao nhiêu năm tù?

- a) 5 năm tù.
- b) 6 năm tù.
- c) 7 năm tù.
- d) 8 năm tù.

Câu 47. Người có hành vi đưa trái phép thông tin cá nhân, bí mật đời tư xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19, người mắc bệnh, người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 thì bị xử lý về Tội làm nhục người khác theo quy định tại Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tối đa là bao nhiêu năm?

- a) 5 năm tù.
- b) 6 năm tù.
- c) 7 năm tù.
- d) 8 năm tù.

Câu 48. Người có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 bị xử lý về Tội chống người thi hành công vụ theo quy định tại Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị phạt tối đa bao nhiêu năm tù?

- a) 5 năm tù.
- b) 6 năm tù.
- c) 7 năm tù.
- d) 8 năm tù.

Câu 49. Chủ cơ sở kinh doanh, người quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ (quán bar, karaoke, vũ trường...) thực hiện hoạt động kinh doanh khi đã có quyết định tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh để phòng chống dịch bệnh COVID-19 của cơ quan có thẩm quyền, gây thiệt hại bao nhiêu tiền do phát sinh chi phí phòng, chống dịch thì bị xử lý hình sự về Tội vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người theo quy định tại Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)?

- a) Từ 50 triệu đồng trở lên.
- b) Từ 30 triệu đồng trở lên.
- c) Từ 100 triệu đồng trở lên.
- d) Từ 10 triệu đồng trở lên.

Câu 50. Người có hành vi đã, đang hoặc nhằm đưa trái phép thuốc, vật tư y tế dùng vào việc phòng, chống dịch bệnh COVID-19 ra khỏi biên giới nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhằm thu lợi bất chính thì bị xử lý về tội gì?

- a) Tội buôn lậu.
- b) Tội vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới.
- c) Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh.
- d) Tội trốn thuế.

Phần II. Câu hỏi phần thi tự luận

(Bài dự thi không quá 1.500 từ).

- Câu hỏi dành cho người từ đủ 18 tuổi trở lên: Anh/chị hãy đề xuất sáng kiến, giải pháp để nâng cao hơn nữa ý thức chấp hành pháp luật trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của tổ chức và cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội?

- Câu hỏi dành cho người dưới 18 tuổi: Em hãy làm rõ những nội dung trong thông điệp 5 K của Bộ Y tế. Thời gian tới em sẽ làm gì để tiếp tục phòng, chống dịch bệnh COVID-19?